

Bản án số: **84 /2017/HSST**
Ngày: 22/8/2017

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT N
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÚ BÌNH

Với thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Nguyễn Minh Lý

Các hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Văn Hoi
2. Bà Nguyễn Thị Minh

Thư ký Toà án ghi biên bản phiên toà: Bà Nguyễn Thị Hương Quỳnh, cán bộ Toà án nhân dân huyện Phú Bình, tỉnh Thái Nguyên.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Bình, tỉnh Thái Nguyên tham gia phiên toà: Ông Phạm Văn Vũ - Kiểm sát viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Bình, tỉnh Thái Nguyên.

Ngày 22/8/2017 tại hội trường, Toà án nhân dân huyện Phú Bình tiến hành xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 82 /HSST ngày 30/6/2017 đối với bị cáo:

Nguyễn Hồng Đ, sinh năm 1981;

Nơi đăng ký HKTT và chỗ ở hiện nay: Xóm C, xã T, huyện P, tỉnh Thái Nguyên.

Quốc tịch: Việt N; Dân tộc: Nùng; Tôn giáo: Không.

Nghề nghiệp: Làm ruộng; Trình độ văn hoá: 12/12.

Bố là : Nguyễn Văn N (Đã chết); Mẹ là Hoàng Thị S, Sinh năm 1944

Gia đình: Có 03 chị em, Bị cáo là con thứ hai; Vợ, con: Chưa có.

Tiền án, tiền sự: Không

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 28/3/2017 đến nay. Hiện bị can đang tạm giam tại Trại tạm giam - Công an tỉnh Thái Nguyên.

(Có mặt tại phiên tòa)

Người làm chứng: Anh Nguyễn Kỳ N, sinh năm 1981.

Địa chỉ: Xóm L, xã L, huyện P, tỉnh Thái Nguyên (Vắng mặt tại phiên tòa)

NỘI DUNG VỤ ÁN

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do bản thân là người mắc nghiện ma túy từ lâu nên Đ thường xuyên phải đi mua ma túy về sử dụng cho bản thân. Vào khoảng 17 giờ ngày 27/3/2017, Đ một mình đi vào nhà của một người tên là Đ1, nhà ở cách chùa Tích Lương, thuộc thành phố Thái Nguyên 200 mét. Tại đây, Đ mua của Đ1 một gói ma túy với giá 1.000.000 đồng. Sau đó, Đ mang số ma túy trên về nhà và chia thành 10 gói nhỏ, Đ đã sử dụng hết 01 gói, còn lại 09 gói Đ cất đi để sử dụng dần. Đến khoảng 9 giờ 45 phút ngày 28/3/2017 khi đến khu vực đường bê tông đoạn qua đầu cầu Thanh Long thuộc xóm Mảng, xã Lương Phú, huyện Phú Bình thì bị tổ công tác Công an huyện Phú Bình phối hợp cùng Công an xã Lương Phú, huyện Phú Bình bắt quả tang thu giữ 09 gói nhỏ trong đó có 03 gói được gói bằng giấy bạc màu vàng và 06 gói được gói bằng giấy bạc màu trắng, bên trong đều chứa chất bột dạng cục màu trắng (Đ khai là Heroin). Tổ công tác đã tiến hành niêm phong vật chứng theo quy định, đưa Đ về trụ sở Công an để điều tra làm rõ. Ngoài ra, tổ công tác còn thu giữ của Đ 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Masstel - 1400 và số tiền 847.000 đồng.

Hồi 17 giờ 30 phút ngày 28/3/2017 tại phòng PC54, Công an tỉnh Thái Nguyên, tiến hành mở niêm phong, cân xác định trọng lượng 09 gói nhỏ nêu trên thu giữ của Nguyễn Hồng Đ có tổng trọng lượng là 1,194 gam, lấy hết 1,194 gam làm mẫu gửi giám định ký hiệu A1.

Tại bản kết luận giám định số: 499/KL-PC65 ngày 04/4/2017 của phòng kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Thái Nguyên, kết luận: Số chất bột dạng cục màu trắng trong mẫu A1 thu giữ của Nguyễn Hồng Đ gửi đến giám định là chất ma túy, loại Hêrôin.

Vật chứng của vụ án:

- 01 bì niêm phong kí hiệu T1 bên trong có chứa Hêrôin được hoàn lại sau giám định.

- 01 bì niêm phong kí hiệu B (Bên trong có 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Masstel)

- 847.000 đồng tiền Ngân hàng nhà nước Việt N.

Tại bản cáo trạng số 83/KSĐT- MT ngày 30 tháng 6 năm 2017, Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Bình đã truy tố Nguyễn Hồng Đ về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 194 BLHS.

Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội nh- đã nêu trên. Bị cáo thừa nhận do nghiện ma túy nên đã đi mua ma túy về để sử dụng cho bản thân.

Kết thúc xét hỏi, vị đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú bình trình bày bản luận tội, giữ nguyên quan điểm truy tố; áp dụng Khoản 1 Điều 194; điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự năm 1999 và đề nghị Hội đồng xét xử phạt bị cáo Nguyễn Hồng Đ từ 24 (hai mươi bốn) tháng tù đến 30 (ba mươi) tháng tù; miễn hình phạt bổ sung; xử lý vật chứng và buộc phải nộp án phí HSST.

Trong phần tranh luận, bị cáo thừa nhận việc truy tố, xét xử là không oan, đúng người, đúng tội. Bị cáo xin giảm nhẹ mức án.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của kiểm sát viên, bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận thấy:

*Về tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Phú Bình; Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Bình; Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền trình tự, thủ tục theo quy định của bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo cũng như người bị hại không có ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng; người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

* Về nội dung: Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như đã nêu trên. Bị cáo thừa nhận do nghiện ma túy nờn đó đi mua ma túy về để sử dụng cho bản thân. Lời khai của bị cáo phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản mở niêm phong, cân xác định trọng lượng ma túy, kết luận giám định, phù hợp với lời khai người làm chứng và các chứng cứ, tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án, Như vậy, Hội đồng xét xử có đủ căn cứ xác định: khoảng 9 giờ 45 phút ngày 28/3/2017 tại khu vực đường bê tông đoạn qua đầu cầu Thanh Long thuộc xóm Mảng, xã Lương Phú, huyện Phú Bình, Nguyễn Hồng Đ có hành vi cất giữ trong người 09 gói nhỏ Heroin có trọng lượng 1,194gam, với mục đích sử dụng cho bản thân. Nguồn gốc ma túy do Đ mua của một người tên Đ1 không rõ lai lịch ở Tích Lương, thành phố Thái Nguyên.

Hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 194 BLHS. Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Nguyên truy tố bị cáo theo tội danh và điều luật viện dẫn nêu trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Khoản 1 Điều 194 BLHS quy định: *“Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy thì bị phạt tù từ 2 năm đến 7 năm”.*

Xét tính chất vụ án là rất nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chế độ độc quyền của Nhà nước về quản lý và sử dụng các chất gây nghiện; gây mất trật tự an ở địa phương. Như chúng ta đã biết ma túy đang là hiểm họa lớn với con người và xã hội, người nghiện ma túy ảnh hưởng đến sức khỏe, kinh tế gia đình, làm suy thoái giống nòi, phá vỡ sự phát triển bền vững của xã hội. Ma túy cũng là nguyên nhân phát sinh nhiều tội phạm khác,

nhiều gia đình ly tán cũng vì ma túy, do đó Nhà nước và nhân dân ta cương quyết đấu tranh loại bỏ tệ nạn này ra khỏi đời sống xã hội.

Về nhân thân bị cáo nghiện ma túy, bị cáo có đầy đủ nhận thức được tác hại của ma túy, nhưng không từ bỏ được ma túy mà ngày càng lao vào con đường phạm tội. Xét thấy, cần có một mức án tương xứng với tội trạng mà bị cáo gây ra, nhằm giáo dục riêng và răn đe phòng ngừa tội phạm chung.

Khi lượng hình Hội đồng xét xử có xem xét cho bị cáo được hưởng một tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự là thành khẩn khai báo, quy định tại điểm p khoản 1 Điều 46 BLHS. Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng nào. Căn cứ, Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017, Khoản 1 Điều 249 khoản 3 Điều 7 Bộ luật hình sự năm 2015 cần áp dụng những tình tiết có lợi cho người phạm tội của Bộ luật hình sự năm 2015.

Mức án mà đại diện Viện kiểm sát nêu trên có phần chưa nghiêm khắc, cần có mức án nghiêm khắc hơn để giáo dục bị cáo và răn đe phòng ngừa chung.

Trong vụ án này, bị cáo khai mua ma túy của một người đàn ông tên Đ1 nhà ở phường Tích Lương, thành phố Thái Nguyên. Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Phú Bình tiến hành xác minh, ghi lời khai của Ngô Văn Đ1, sinh năm 1970, trú tại tổ 11, phường Tích Lương, thành phố Thái Nguyên được biết Đ1 là người nghiện ma túy có biểu hiện mua bán trái phép chất ma túy. Tại cơ quan điều tra, Đ1 không thừa nhận đó bán ma túy cho Nguyễn Hồng Đ; Đ1 không biết Đ là ai. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Phú Bình đó cho tiến hành đối chất giữa Ngô Văn Đ1 và Nguyễn Hồng Đ, quá trình đối chất thõ Đ và Đ1 không quen biết nhau cũng như chưa từng gặp nhau bao giờ. Do vậy, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Phú Bình không có căn cứ để xử lý đối với Đ1.

Ngoài hình phạt tù, lẽ ra bị cáo phải chịu hình phạt bổ sung bằng tiền theo khoản 5 Điều 194 BLHS nhưng xét thấy, bị cáo là đối tượng nghiện ma túy, không có thu nhập ổn định nên Hội đồng xét xử miễn hình phạt này cho bị cáo.

Vật chứng của vụ án là:

- 01 bì niêm phong kí hiệu T1 bên trong có chứa Hêrôin được hoàn lại sau giám định cần tịch thu tiêu hủy

- 01 bì niêm phong kí hiệu B (Bên trong có 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Masstel); 847.000 đồng tiền Ngân hàng nhà nước Việt Nam. Xét không liên quan đến vụ án cần trả lại cho bị cáo.

Bị cáo phải nộp án phí HSST và có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Bởi các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Hồng Đ phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”

1. Về hình phạt:

- Áp dụng khoản 1 Điều 194; điểm p khoản 1 Điều 46 BLHS năm 1999; Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017, Khoản 1 Điều 249 khoản 3 Điều 7 Bộ luật hình sự năm 2015. Xử phạt: bị cáo Nguyễn Hồng Đ **36**(*ba mươi sáu*) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 28/3/2017.

Căn cứ Điều 228 BLTTHS quyết định tạm giam bị cáo 45 ngày kể từ ngày tuyên án để đảm bảo công tác thi hành án.

Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 41, 42 BLHS; Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy 01 bì niêm phong kí hiệu T1 bên trong có chứa Hêrôin được hoàn lại sau giám định.

- Trả lại cho bị cáo:

+ 01 bì niêm phong kí hiệu B (Bên trong có 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Masstel) ;

+ 847.000đ (*tám trăm bốn mươi bảy nghìn đồng*) tiền Ngân hàng nhà nước Việt N.

(Vật chứng, tiền đang được bảo quản tại kho vật chứng và tài khoản của Chi cục thi hành án dân sự huyện Phú Bình, tỉnh Thái Nguyên)

2. Án phí HSST: Căn cứ Điều 99 BLTTHS; Luật Phí và lệ phí năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/NQ –UBTVQH 14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, buộc bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí HSST vào ngân sách nhà nước.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- Toà án tỉnh Thái Nguyên;
- VKS tỉnh TN;
- VKS HPB;
- THA PB;
- Công an HPB;
- Bị cáo;
- Lưu: HS, hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán- Chủ tọa phiên toà

Nguyễn Minh Lý

Phú Bình, ngày 22 tháng 8 năm 2017

BIÊN BẢN NGHỊ ÁN

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÚ BÌNH TỈNH THÁI NGUYÊN

Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên toà: Bà Nguyễn Minh Lý

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Nguyễn Thị Minh

2. Nguyễn Văn Hợi

Căn cứ vào Điều 199 và Điều 222 Bộ luật Tố tụng hình sự;

Hôm nay, ngày 22 tháng 8 năm 2017, tại phòng nghị án, Hội đồng xét xử sơ thẩm đã tiến hành nghị án đối với vụ án **Nguyễn Hồng Đ** “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Trên cơ sở xem xét đầy đủ toàn diện các chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo tại phiên toà; Hội đồng xét xử thảo luận về những vấn đề phải giải quyết trong vụ án hình sự như sau:

1. Về tội danh: Hội đồng xét xử tuyên bố **Nguyễn Hồng Đ** phạm tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Kết quả biểu quyết: 3/3.

2. Về điều luật áp dụng:

Hội đồng xét xử nhất trí:

Áp dụng khoản Áp dụng khoản 1 Điều 194; điểm p khoản 1 Điều 46 BLHS năm 1999; Nghị Quyết 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017; Khoản 1 Điều 249 khoản 3 Điều 7 Bộ luật hình sự năm 2015. Căn cứ Điều 228 BLTTHS; Điều 41, 42 BLHS; Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự:

Kết quả biểu quyết: 3/3.

3. Về mức hình phạt: Hội đồng xét xử nhất trí xử phạt bị cáo như sau:

3.1 Nguyễn Hồng Đ 36 (ba mươi sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 28/3/2017

Quyết định tạm giam bị cáo Nguyễn Hồng Đ với thời hạn 45 (Bốn mươi lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án để đảm bảo thi hành án.

Kết quả biểu quyết: 3/3

4. Về các vấn đề khác:

- Tịch thu tiêu hủy 01 bì niêm phong kí hiệu T1 bên trong có chứa Hêrôin được hoàn lại sau giám định.

- Trả lại cho bị cáo:

+ 01 bì niêm phong kí hiệu B (Bên trong có 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Masstel) ;

+ 847.000đ (*tám trăm bốn mươi bảy nghìn đồng*) tiền Ngân hàng nhà nước Việt N.

(Vật chứng, tiền đang được bảo quản tại kho vật chứng và tài khoản của Chi cục thi hành án dân sự huyện Phú Bình, tỉnh Thái Nguyên)

* Án phí: buộc bị cáo phải nộp 200.000đ án phí HSST vào ngân sách nhà nước.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Kết quả biểu quyết: 3/3

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN – CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

Nguyễn Minh Lý